



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 07H803

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAU CH PHAN
Last Middle First

Current Address 91 Nguyen Lam - Q10 - T/P HCM

Date of Birth 1934 Place of Birth Quang Ninh

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/14/75 To 05/21/84

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

UNG - OI - PHUNG

Wife

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 074803
VEWL.# 32633
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAU CHI PHAN
Last Middle First

Current Address: 329 LÔ S Chung cu Nguyen Kim P 7 - Q.10 - HCMC

Date of Birth: 1934 Place of Birth: Quang-Ninh

Previous Occupation (before 1975) L. Colonel & ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-1975 To 05-1984
Years: 09 Months: Days:

3. SPONSOR'S NAME: UNG - OI - PHUNG
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
UNG GI PHUNG	1937	wife
LAU TAC SIU	1958	son
LAU TAC KINH	1959	son
LAU TAC VAY	1963	daughter
LAU DUC NGUYEN	1964	son
LAU DUC HOANG	1965	son
LAU THUY OANH	1974	daughter
LAU TAC CHI	11	

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

Số _____ GR1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-TĐ.TG, ban hành theo công văn số 230 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHIELD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1964 của Bộ Nội vụ:

Thị hành tá viên, quyết định thả số 265 ngày 20 tháng 04 năm 1984
của ĐỘI NỘI VỤ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÀU CHÍ PHÂN

Sinh năm 19 34

Các tên gọi khác Lầu Chí Phan

Nơi sinh Quảng ninh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 91 nguyên lâm quán 10 T/P HỒ CHÍ MINH

Cán tội Tung tá chánh sự vụ sở quản trị tổng nha tài chính

Bị bắt ngày 14/06/75 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đi bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đi được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay ở cư trú tại 91 nguyên lâm quán 10 T/P HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : Quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng .

Lao động : tham gia củ ngày công hoàn thành công việc được giao có chất lượng .

Nổi dậy : Chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn .

Học tập : tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá .
(quản chế 12 tháng)

Đường sự phải trình diện tại UBND Phường, xã : Nơi cư trú

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lưu trữ gốc ở phải

Của Lầu chí Phan

Danh bạ tá

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lầu Chí Phan
Lầu Chí Phan

Ngày 05 tháng 05 năm 1984

P. Giám thị

Đại úy: TRẦN SỨC TÝ

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 25, 1975

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LAU CHI PHAN

BORN 5 JUN 34 (IV 74803)

ADDRESS IN VIETNAM: C/O NGUYEN KIM, 329 LO S
P. 17
Q. 10
T. P. HO CHI MINH

VEWL#: 32633

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DANG DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAT SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN GUA DAI DIEN CAC UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAC GIDD THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE



ODP-1
10/81



QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : September 19th, 1988

IV : 074803

VEWL : 32633.

I.- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM :

1. Name : LÂU CHÍ PHÂN .
2. Date/place of birth : 06-06-1934 At Quảng Ninh.
3. Rank/position (Before April 1975) : LIEUTENANT-COLONEL / CHIEF OF MILITARY SERIES NUMBER : 54/304.A17. FIELD UNIT MANAGEMENT BRANCH.
4. Unit : DIRECTORATE GENERAL FOR FINANCE AND AUDIT / DEPARTMENT OF NATIONAL DEFENCE.
5. Month, date, year arrested : 06-14-1975 .
6. Month, date, year out of camp : 05-21-1984
7. Photocopy of release certificate : Yes.
8. Present mailing address : 329 Lô "S" Chung Cư Nguyễn Kim, Phường 7, Quận 10 - HOCHIMINH City.
9. Current address : - ditto -

II.-RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

None.

III.- COMPLETE FAMILY LISTING : (Living/Dead - Name - Address) .

None.

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A.- Closest relatives in the US (Name, DOB, relationship, address).

No :	N A M E	:	D.O.B	Relationship:	Address.
01 :	UNG-OL-PHUNG	:	1937	Wife	: 1704 STARLITE DRIVE
:	:	:	:	:	: MILPITAS CA.95035
02 :	PHAM SY	:	1915	Mother	: - ITEM -
03 :	TSAN SY	:	1907	Mother in LAW:	- " -
04 :	LAU TAC SIU	:	1958	Son	: - " -
05 :	LAU TAC KINH	:	1959	Son	: - " -
06 :	LAU TAC VAY	:	1963	Daughter	: - " +
07 :	LAU DUC NGUYEN	:	1964	Son	: - " -
08 :	LAU DUC HOANG	:	1965	Son	: - " -
09 :	LAU THUY OANH	:	1974	Daughter	: - " -
10 :	LAU TAC CHI	:	1956	Son	: 2157 JASON WY MODESTO
:	:	:	:	:	: CA.95350 .
11 :	NGUYEN THI TUY VAN	:	1953	Daughter in LAW:	- ITEM +
12 :	SYLVIA LAU	:	1981	Grand Daughter:	- " -
13 :	NATALIE LAU	:	1982	Grand Daughter:	- " -
14 :	LAU TAC VAY	:	1961	Daughter	: 64A MARSHALL ST
:	:	:	:	:	: SOMERVILLE - MA.02145
15 :	ERIC VAY LAM	:	1958	Son in law	: - ITEM +

B.- Closest relatives in the other countries : None.

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY RECONIFICATION UNTIL NOW :

Yes.

- Application dated : 07-15-1984 (In VIETNAM).

VI. COMMENTS/REMARKS : All of my family went to USA so I am staying in Vietnam & I wish to leave Vietnam the sooner the better.

VII. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS TO THIS QUESTIONNAIRE :

- 1.- Release certificate - 2.- L.O.I : 1. - 3. Photograph 4x6 : 1 .

Signature : Chick Phan

LAU CHÍ PHÂN.

---) ON XIN CỨU XÉT và
CAN THIẾP GIÚP ĐỠ NHÂN ĐẠO VỀ ĐOÀN TỤ VỢ-CHỒNG .

/((lính gọi : BÀ KHUOC MINH THO

HỘI TRƯỞNG HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
P.O. BOX 5435 ARLINGTON VA 22.205 U.S.A .

I

Tên tôi là LẬU CHỊ PHẤN, sinh năm 1934, hiện trú ngụ tại 329
Lô "S" C/c Nguyễn Kim, Phường 7, Quận 10, TP. HỒ CHÍ MINH .
Nguyên là Trung Tá QLVNCH . Số quân 54/304417 . Chức vụ : Chánh
sự vụ Sở Quân Trị Hình Đồn . Đơn vị : Tổng Nha Tài chính và Thanh
tra Quân phí Bộ Quốc Phòng .

Kính đề đơn xin bà Hội Trưởng cứu xét và can thiệp giúp đỡ
cho chúng tôi một việc như sau :

Ngày 30.4.1975, gia đình chúng tôi chưa kịp di tản, bị kẹt lại
ở Việt Nam với cả sự hoang mang và kinh hoàng cao độ. Kế đó là phải
đi tập trung lao động cải tạo dài hạn . Sự khốn khổ của 1 người đi
cải tạo tại khu rừng miền Bắc Hoàng Liên Sơn, cũng như sự đau khổ,
lo lắng của gia đình như thế nào hẳn bà Hội Trưởng đã thương tình và
thông cảm từ lâu .

Trong thời gian đi cải tạo, gia đình (gồm 1, vợ + 8 con + 1 cháu
1 mẹ ruột + 1 mẹ vợ) đã tìm đủ mọi cách dần dần di tản hết sang Hoa Kỳ,
hiện sống tại số 1704 STANLITE DRIVE MILPITAS CA 95055 .

Bây lâu nay, ngày từ trong trại cũng như ra trại cải tạo, đã
thường nghe bà Hội Trưởng rất nhiệt tình và đem hết bao công sức cống
hiến cho sự việc nhân đạo, hậu tạo cho tù chính trị 1 nguồn an ủi
và cũng là 1 ẩn nấp thoát khỏi trại cải tạo và được sang Hoa Kỳ đoàn
tụ với vợ con .

Mới đây, chúng tôi được đọc qua báo người Việt Nam ra ngày
18.8.1988 được biết bà Hội Trưởng cùng các Hội Thiện Nguyên đã can
thiệp với Đại diện Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ để yêu cầu Quốc Hội chuẩn cấp
trong niên khóa tới một ngân khoản ít nhất để tái định cư 12.500 người
tức là 1/4 của số 51.000 người (11.000 tù chính trị và 40.000 gia đình)
như Hoa Kỳ đã từng lập danh sách gửi cho phía Việt Nam .

Với lòng nhân ái sẵn có, kính xin Bà Hội Trưởng can thiệp với Bộ
Ngoại giao Hoa Kỳ : "Ưu tiên dành 1 số chỗ trong cấp khoản năm
tới cho sĩ quan tù lâu năm hiện còn kẹt 1 mình ở Việt Nam mà tất cả
gia đình vợ con đang sinh sống tại Hoa Kỳ" . Theo chỗ chúng tôi biết
số sĩ quan cùng 1 tình trạng như chúng tôi còn ở lại Việt Nam không
còn là bao .

Một lần nữa, xin Bà Hội Trưởng nhận sự tôn kính và lòng biết ơn
của chúng tôi .

TP. HỒ CHÍ MINH, Ngày 19 tháng 09 năm 1988

Nay kính đơn,

Libran

L. CHỊ PHẤN

thứ 9 Cap 1 số 4/14/85 San Jose, CA.

Kính Thưa Hội GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ

Tôi đứng tên dưới đây : ÔNG - ỒI - PHỤNG

Địa chỉ hiện tại : 1634 STANWICH Rd.
SAN JOSE, CA 95131

ngày tôi Mỹ : 01/30/84.

APR 09 1985

Đang muốn cần mọi cách để sớm đoàn tụ với người chồng ở Việt Nam và được ra trại vào 05/21/84 sau chín năm sống mòn mỏi "địa ngục trần gian" dưới chế độ "cải tạo".
Nay tôi về được địa chỉ của quỹ hội từ ban đồng hướng tôi liền liên lạc hỏi có thể giúp trong việc bảo lãnh, tôi cũng từng nghe con số 10,000 từ nhân chính trị tại Việt Nam sẽ được thả khỏi các trại cải tạo (cũng như đã được thả) có thể đoàn tụ định cư tại Hoa Kỳ.
Nay, tôi làm giấy tờ bảo lãnh nhưng còn ngại thiếu sót chi tiết cho nên tiên đây tôi xin một list về chi tiết từng bước một trong việc bảo lãnh từ nhân ở Việt Nam và quan trọng hơn hết là người chồng ở Việt Nam đang trông đợi GIẤY - HỮA - NHẬP - CẢNH (Letter of INTRODUCTION) hẳn giúp nhanh chóng hơn trong việc tái định cư tại Hoa Kỳ. Không biết quỹ hội có thể giúp vào việc này không? Xin vui lòng trả lời với lời thỉnh cầu của tôi và sau cùng tôi chân thành cảm tạ quỹ hội đã bỏ thời gian quý báu về trường hợp của tôi.

Ký tên

Uhh

ÔNG - ỒI - PHỤNG

4-4-85

P.S. - Kèm theo 1 bản sao GIẤY RA TRẠI của chồng tôi.
- Nếu có thể giúp được trường hợp của tôi và cần mọi chi tiết về giấy tờ của tôi và chồng tôi xin gửi thư tới địa chỉ hiện tại của tôi.

IV 074803

BỘ NỘI VỤ
Trại Hầm tằm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563, ngày 27 tháng 11 năm 1973

Số GR1



SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 256 ngày 20 tháng 04 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÀU CHÍ PHÂN Sinh năm 19 34

Các tên gọi khác Lau Chí Phan

Nơi sinh Quảng ninh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 91 nguyên lâm quận 10 T/P HỒ CHÍ MINH

Can tội Trung tá chính sự vụ sở quân trị tổng nha tại chính

Bị bắt ngày 14/06/75 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 91 nguyên lâm quận 10 T/P HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : Quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng.

Lao động : tham gia cu ngày công hoàn thành công việc được giao có chất lượng.

Nội quy : Chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn.

Học tập : tham gia học tập đều nhận được chuyển biến khá.
(quản chế 12 tháng)

Đường sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Nơi cư trú

Trước ngày tháng năm 19

Lấn tay ngón trỏ phải

Của Lau chí Phan

Đánh dấu

tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lau

Lau chí Phan

Ngày 21 tháng 05 năm 19 84

Giám thị



ST. Ủy: TRÌNH ĐỨC TỶ

Fr. UNG OI PHUNG



TO: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P. O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205